

L- glutathione

Tên gọi: L - Glutathione Reduce

Xuất hiện: bột màu trắng

Hàm lượng: 98%

Glutathione viết tắt là GSH là một tripeptide nội sinh có mặt trong tất cả các tế bào động vật Glutathione được tổng hợp từ tế bào bằng 3 amin: cysteine, glutamic và glycine.

Glutathione là chất chống oxy hóa mạnh nhất cơ thể, mỗi tế bào trong cơ thể đều cần có glutathione để giúp cơ thể khỏe mạnh hơn. Glutathione như là một phân tử đóng vai trò như một nam châm, giúp lấy vào các gốc tự do, độc tố và kim loại nặng hấp thụ mỗi ngày qua da của chúng ta, hơi thở hay các thực phẩm chúng ta ăn cùng với nước uống, kích thích quá trình loại thải chúng ra khỏi cơ thể.

Cơ thể con người không chỉ sản xuất ra Glutathione mà còn tái chế được nó. Nếu không thể tái chế được **Glutathione** là do cơ thể đã quá tải với chất độc làm phá vỡ sự cân bằng sẵn có.

Những tác dụng của Glutathione

Glutathione là chất chống oxy hóa, chống gốc tự do thông qua cơ chế tái tạo vitamin C, E, nên GSH đóng vai trò quyết định đối với chức năng của các vitamin C, E. **Glutathione** giúp trẻ hóa cơ thể đồng thời chống stress, kéo dài tuổi thọ, chống lại bệnh tật.

Gốc tự do làm mất ổn định cấu trúc phospholipoprotein màng tế bào, phá hủy nhanh và không hồi phục những thành phần và cấu trúc tế bào. Phản ứng gốc tự do có hại là thủ phạm của rất nhiều quá trình bệnh lý trong cơ thể. **Glutathione** bảo vệ được tế bào chống hư hại của gốc tự do, nên sẽ bảo vệ mô, hệ cơ quan, mạch máu, hệ thần kinh, hệ miễn dịch, gan, phổi, thận... chống bệnh tật.

Glutathione giúp tăng cường hệ miễn dịch

Tác dụng của glutathione giúp tăng cường hệ miễn dịch của cơ thể qua đó giúp hàng phòng thủ của cơ thể mạnh mẽ hơn trong việc dọn dẹp các chất không cần thiết của cơ thể và chống lại bệnh lây nhiễm, nhiễm vi trùng, virus, ung thư... Theo như nghiên cứu thì nếu lượng Glutathione thấp ở những người suy giảm miễn dịch, đang bị ốm, stress, làm việc vất vả liên tục...

Glutathione giúp giải độc cơ thể

Glutathione giải độc cơ thể thông qua gan nhờ gắn kết với các độc chất trong gan, chuyển hóa chúng và đào thải ra ngoài. Bên cạnh đó, **Glutathione** còn rất có lợi trong các trường hợp ngộ độc thuốc: paracetamol, phosphor hữu cơ, ngộ độc kim loại, kể cả những trường hợp đang điều trị ung thư bằng hóa

trị, xạ trị...

Làm trắng da và tác dụng làm trắng da

Đây là ***tác dụng phụ của Glutathione***, nhưng tuyệt đối không phải là tác dụng có hại. Ngày này rất nhiều sản phẩm trắng da chứa ***Glutathione***. Màu da được tạo ra bởi sự pha trộn 3 màu cơ bản: màu đen của melanin (tiết ra từ tế bào melanocyte của da), màu đỏ của hồng cầu và màu vàng của caroten (tiền chất vitamin A).

Chất Glutathione sẽ làm trắng da thông qua cơ chế ngăn chặn tạo ra sắc tố melanin. Vòng đời da trung bình 45-60 ngày, do đó nên sử dụng thuốc trong thời gian tương đương để đạt được hiệu quả mong đợi.

Bổ sung Glutathione hằng ngày là cách duy nhất giúp bạn có cơ hội chiến đấu chống lại các yếu tố thực tế khó có thể tránh khỏi trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta.

Tác dụng của glutathione chính là chống oxy hóa mạnh mẽ, giúp giữ cho tế bào hoạt động được trơn tru. Ngoài ra tác dụng của glutathione còn có thể giúp bạn lọc những chất không tự nhiên bên trong gan. Đối với những bệnh nhân bị ung thư, AIDS hoặc các bệnh nghiêm trọng khác, thì bạn sẽ thấy hầu hết là họ đang kiệt quệ Glutathione. Do vậy, bạn có thể bổ sung các loại thuốc có chứa chất ***glutathione*** này cho họ.

Công dụng của thuốc chứa chất glutathione giúp làm trắng da

Tác dụng của glutathione reduced (GSH) có tác dụng làm trắng da ở người thông qua hoạt động ức chế tyrosinase của nó, điều này làm giảm việc sản xuất melanin, khiến cho da bạn trắng hơn nhưng trong trường hợp glutathione bị oxy hóa thì tác dụng này sẽ không rõ ràng.

Công dụng của thuốc glutathione đối với những người bị các bệnh như: ung thư, huyết áp cao, bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer, đục thủy tinh thể, nam giới vô sinh... có hiệu quả hơn trong việc chữa bệnh

Các nghiên cứu đã được tiến hành đối với các bệnh nhân ung thư, các bác sĩ đã so sánh giữa 2 bệnh nhân, một người chỉ được điều trị bằng hóa trị liệu và một người khác được điều trị đồng thời bằng cách tiêm chất ***Glutathione*** vào tĩnh mạch thì kết quả nhận ra là glutathione không những có ít tác dụng phụ hơn mà tỷ lệ sống của bệnh nhân cũng tốt hơn.

Glutathione là một loại thuốc chữa bệnh có tác dụng làm trắng da

Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

Add: Tầng 6, Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

Hotline: 0987 785 792

- Tel: 024 62939301

Email: cuongnm@ibpharco.com

- Web: www.ibpharco.com

Bình luận

Bài viết liên quan

[Cung cấp Panax ginseng \(Cao hồng sâm\)](#)

[Cung cấp nguyên liệu Nattokinase](#)

[Cao linh chi Linzhi Extract](#)

[Horse chestut Extract - Cao khô hạt dẻ ngựa](#)

[Cao khô lá thường xuân](#)

[Nguyên liệu Cao khô hạt nho-Grape seed Extract](#)

[Nguyên liệu Curcumin 95%](#)

[Nguyên liệu chiết xuất Đông trùng hạ thảo](#)

[BLUEBERRY EXTRACT - THẦN DƯỢC CHO ĐÔI MẮT CỦA BẠN](#)

[Cao khô diệp hạ châu](#)

[Nguyên liệu TPCN Nanpcurcumin 5%](#)

[Nguyên liệu chiết xuất Cam đắng](#)

[Nguyên liệu Tảo spirulina](#)

[Nguyên liệu Nano Curcumin 5%](#)

[Nguyên liệu chiết xuất Vỏ liễu trắng](#)

[Cung cấp nguyên liệu chiết xuất hạt nho](#)

[Nguyên liệu chiết xuất Cao khô lá thường xuân](#)

[Cung cấp nguyên liệu MSM \(Methylsunfonylmethane \)](#)

[Cung cấp nguyên liệu chiết xuất Cam đắng](#)

[Chiết xuất hoa hòe Rutin 95%](#)

[Nguyên liệu Fucoidan](#)

[Nguyên liệu L - Glutathione](#)

[Nguyên liệu chiết xuất Nhau Thai Cừu](#)

[Nguyên liệu chiết xuất cam đắng](#)

[Nguyên liệu Methylsulfonylmethan \(MSM\)](#)

[Nguyên liệu sản xuất TPCN, mỹ phẩm, bia, nước uống..](#)

[Đánh Bay Đau Đầu, Mệt Mỏi Từ GINTONIC PLUS](#)

[Berberin từ cây Vàng Đắng tự nhiên](#)

[EDTA 2 muối, edta 4 muối, yucca bột, yucca nước, iodine, bkc 80, men vi sinh, soda nóng, soda lạnh, thiosulfat, khoáng](#)

[Cần bán thuốc nexavar 200mg](#)

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [35](#)
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- [39](#)
- 40
- [41](#)
- [Tiếp](#)